

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Dệt kim Hà nội
Năm báo cáo 2014

I. Thông tin chung**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: HANOI KNITTING JOINT STOCK COMPANY (**HKC**)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100100657
- Vốn điều lệ: 24.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 24.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Lô2-CN 5-Cụm CNTT-VN Phường Minh khai Quận Bắc Từ Liêm-Hà nội
- Số điện thoại: 04 38362027- 04 38662028
- Số fax: 04 38362470
- Website: DetkimHanoi.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty CP Dệt kim Hà Nội được thành lập từ việc chuyển đổi DN nhà nước – Công ty Dệt kim Hà nội, theo quyết định 1288/QĐ-UB ngày 17/03/2005 của UBND TP Hà nội, theo đó nhà nước giữ lại 51% vốn điều lệ của công ty, giao cho công ty TNHH NN MTV Dệt Minh khai (Nay là Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà nội) quản lý .

- Ngày thành lập : 01/04/2005
- Các sự kiện khác :

* Thực hiện quyết định số 8838/QĐUB ngày 23/12/2002 của UBND Thành phố Hà nội, về việc: “*Phê duyệt nhiệm vụ, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án đầu tư xây dựng, di chuyển và mở rộng cơ sở sản xuất của Công ty Dệt kim Hà nội*”; Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 13/01/2010 về việc: “*Thu hồi 11 710 m² đất tại xã Xuân đình -Từ Liêm - Hà nội do Cty CP Dệt kim đang quản lý, sử dụng; giao cho Công ty CP Thi công cơ giới xây lắp để thực hiện dự án xây dựng khu nhà ở Xuân đình*”. Từ tháng 1/2010 Công ty đã di dời toàn bộ văn phòng làm việc và cơ sở sản xuất tại xã Xuân đình -Từ Liêm - Hà nội, đến địa điểm mới tại Lô 2 CN5 Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, xã Minh khai huyện Từ Liêm, Hà nội.

* Ngày 31/03/2010 Phòng Đăng ký kinh doanh số 2 - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội đã cấp **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế** cho Công ty (đăng ký thay đổi lần 1) mã số: 0100100657. Chuyển từ ĐKKD số 0103007210, do phòng ĐKKD - sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/3/2005.

* Thực hiện quyết định 991/QĐ-UBND ngày 01/3/2011 của UBND Thành phố Hà nội, về việc *sáp nhập Công ty TNHHNN một thành viên Dệt Minh khai vào Công ty TNHH một thành viên Dệt 19/5 Hà nội*. Theo đó từ ngày 1/4/2011 Pháp nhân quản lý 51 % vốn nhà nước của Công ty cổ phần Dệt kim HN được chuyển từ Cty Công ty TNHH nhà nước một thành viên Dệt Minh khai sang pháp nhân mới: Công ty TNHH một thành viên Dệt 19/5 Hà nội.

* Ngày 16/01/2015 Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội đã cấp **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp** cho Công ty (đăng ký thay đổi lần 4) mã số: 0100100657. Chuyển từ ĐKKD số 0100100657, do phòng ĐKKD số 2- Sở KHĐT Hà Nội cấp thay đổi lần 1 ngày 31/03/2010.

* Ngày 16/01/2015 : Toàn bộ 51% vốn nhà nước tại Công ty CP Dệt kim Hà Nội do Công ty TNHH một thành viên Dệt 19/5 Hà nội quản lý, đã được chuyển nhượng hết cho 03 cổ đông mới (tư nhân):

- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Sài gòn - Hà nội: 450.000 cổ phần.
- Bà Đỗ thị Thu Hà : 400.000 cổ phần.
- Bà Đỗ thị Minh Nguyệt : 374.000 cổ phần.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh :

- Sản xuất kinh doanh bút tất và các sản phẩm thuộc ngành dệt may; Nhập khẩu các thiết bị nguyên liệu, vật tư phục vụ cho sản xuất của ngành dệt may; cho thuê văn phòng, cửa hàng giới thiệu sản phẩm....
- Sản xuất sản phẩm từ Plastic.
- Sản xuất dao kéo, các sản phẩm khác bằng kim loại. ...

Địa bàn kinh doanh: + Lô 2 CN5-Cụm CNTT-VN phường Minh khai, quận Bắc Từ liêm, Hà nội

+ 285 Đội cần Ba đình Hà nội

- Mô hình quản trị : HĐQT điều hành chung, giám đốc công ty điều hành trực tiếp các phòng ban nghiệp vụ và các phân xưởng sản xuất .Các phòng nghiệp vụ, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của mình để xây dựng mô hình quản trị nội bộ phù hợp

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

- + Hội đồng quản trị: 05 người (Trong đó 03 người đại diện của 51% vốn NN)
- + Ban kiểm soát: 03 người (Trong đó 02 người đại diện của 51% vốn NN)
- + Ban giám đốc : 02 người
- + Phòng nghiệp vụ : 04 phòng
- + Phân xưởng sản xuất: 04 Phân xưởng

- Các công ty con, công ty liên kết: Không .

Định hướng phát triển của công ty

* Các mục tiêu chủ yếu của công ty năm 2015:

- Duy trì và phát triển xuất khẩu tại thị trường Nhật và thị trường Mỹ. Tăng doanh thu xuất khẩu 15% so với năm 2014 .

- Thúc đẩy tiêu thụ tại thị trường trong nước. Mục tiêu ổn định và phát triển thị phần, tăng doanh thu từ 5-7 % so với năm 2014.

- Khai thác hiệu quả hoạt động cho thuê văn phòng tại 285 Đội Cần. Trong tình hình thị trường cho thuê văn phòng tiếp tục giảm sút, năm 2015 phấn đấu duy trì diện tích cho thuê trên 85%, đạt doanh thu từ 5.0 tỷ đồng đến 5,5 tỷ đồng.

– Đảm bảo việc làm cho người lao động, tăng 3% thu nhập cho người lao động, đạt mức: 4,5 triệu đồng/ người / tháng

* Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Thực hiện tốt chiến lược phát triển của công ty, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế làm tiền đề để tăng trưởng bền vững hoạt động SXKD trong những năm tiếp theo.

– Duy trì và phát triển thị trường xuất khẩu bằng cách nâng dần tỷ trọng sản phẩm có chất lượng, có giá trị cao xuất khẩu vào thị trường Nhật, Mỹ. Tăng doanh thu xuất khẩu từ 10%-15% mỗi năm.

– Cải thiện mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng tốt nhu cầu khách hàng trong nước, duy trì uy tín chất lượng “Hàng Việt Nam chất lượng cao” đã được người tiêu dùng trong nước bình chọn, nhằm duy trì và phát triển thị phần tiêu thụ trong nước.

– Lựa chọn phương án đầu tư khả thi, từng bước đầu tư máy móc thiết bị tăng năng lực sản xuất từ 5% đến 10% mỗi năm, nâng cao trình độ công nghệ, đáp ứng nhu cầu phát triển thị trường, mở rộng quy mô sản xuất.

– Đào tạo, tuyển dụng từ 20 – 30 công nhân kỹ thuật thay thế lao động nghỉ chế độ và đáp ứng nhu cầu đầu tư tăng năng lực máy móc thiết bị.

– Duy trì và nâng cao doanh thu, lợi nhuận trong năm, đảm bảo việc làm, đời sống và các chính sách với người lao động. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD theo nghị quyết của Đại hội cổ đông.

– Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Thực hiện đúng luật môi trường, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đảm bảo phải sạch, không gây ra các yếu tố ảnh hưởng tới môi trường. Thực hiện tốt các cam kết về trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng.

4. Các rủi ro có thể ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Là doanh nghiệp vừa và nhỏ ngành nghề kinh doanh Dệt may, công ty dễ bị tác động tiêu cực do tình hình cung cầu trên thị trường trong và ngoài nước có biến động lớn.

- Rủi ro từ các quy định thay đổi của các thị trường mà công ty xuất khẩu sản phẩm.

- Rủi ro biến động giá nguyên liệu đầu vào: Hợp đồng xuất khẩu công ty ký giá ổn định trong 1 năm nhưng giá nguyên liệu đầu vào luôn luôn biến động theo quý.

- Rủi ro về đạo đức kinh doanh của các cơ sở sản xuất trong nước làm hàng giả mang thương hiệu của công ty, làm ảnh hưởng tới uy tín và tiêu thụ sản phẩm của công ty trên thị trường.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

– Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Trong tình hình khó khăn chung của các doanh nghiệp, công ty đã duy trì và phát triển thị trường tiêu thụ, ổn định sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động, hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2014 do Đại hội cổ đông đề ra.

– Năm 2014, công ty đã thực hiện đúng chiến lược kinh doanh. Không có biến động lớn về sản phẩm, thị trường và nguồn cung ứng vật tư nguyên liệu.

- Tuy nhiên, chi phí sản xuất tăng do chi phí tiền lương, giá điện, nhiên liệu đốt nồi hơi, chi phí vận chuyển tăng trong khi giá bán sản phẩm không tăng đã làm hạn chế lợi nhuận của công ty.
- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh so với kế hoạch:

<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>	<i>ĐVT</i>	<i>Thực hiện 2014</i>	<i>Sơ với kế hoạch(%)</i>	<i>So với năm 2013 (%)</i>
1	Vốn điều lệ	1.000 đ	24.000.000	100	100
2	Doanh thu	1.000 đ	79.120.126	105.49	107.53
3	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	3.919.195	101.80	102.40
4	Tỷ suất lợi nhuận / vốn điều lệ	%	16.33	101.80	102.40
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10.73	101.20	106.50
6	Thu nhập bình quân	1.000 đ	4.400	100	104.7

Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:
 - + Ông: Bùi Tấn Anh : Giám đốc công ty – Bí thư Đảng ủy: Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết = 9,67 % vốn điều lệ
 - + Ông Hoàng Văn Cự : Phó Giám đốc công ty – Phó bí thư Đảng ủy: Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết = 0,035 % vốn điều lệ
 - + Bà Phạm Thị Hợp : Kế toán trưởng – Đảng ủy viên: Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết = 0,85 % vốn điều lệ
 - Những thay đổi trong ban điều hành: Ngày 31/12/2014 ông Hoàng văn Cự- Phó Giám đốc công ty đã có quyết định nghỉ hưu theo chế độ.
 - Số lượng cán bộ, nhân viên:
 - + Tổng số CBCNBQ trong danh sách năm 2014: 240 người
 - + Tóm tắt chính sách đối với người lao động: Công ty thực hiện đầy đủ các loại bảo hiểm cho 100% người lao động trong danh sách. Tổ chức thi nâng cấp, nâng bậc cho CBCNV theo qui định, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tổ chức bữa ăn ca cho CBCNV... Đồng thời thực hiện đầy đủ các chính sách với người lao động theo qui định của luật lao động. Thu nhập bình quân người lao động trong năm 2014 là 4,4 triệu đồng/tháng/ người.

2. Tình hình đầu tư:

- Đầu tư sửa chữa lớn nồi hơi, máy sấy định hình và hệ thống điều hoà không khí, đảm bảo hoạt động đồng bộ dây chuyền thiết bị, đáp ứng nhu cầu sản xuất, giảm chi phí đầu tư mới.
- Đầu tư cải tạo, nâng cấp buồng máy kiểm tra kim loại, lắp đặt bổ xung thiết bị tại một số vị trí trên dây chuyền sản xuất, đáp ứng đủ điều kiện sản xuất của đơn hàng xuất khẩu theo yêu cầu của khách hàng.

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

DVT: 1.000 đ

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	64.998.210	57.810.245	-11.00
Doanh thu thuần	72.486.486	78.150.848	+7.81
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.169.501	3.927.857	+23.90
Lợi nhuận khác	657.955	-8.662	
Lợi nhuận trước thuế	3.827.458	3.919.194	+2.39
Lợi nhuận sau thuế	2.845.474	3.029.339	+6.46
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	10,07	10.73	+6.50

b) Các chỉ tiêu khác: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn(Lần) TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,27	1,87	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Lần) <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,34	0,72	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,46	0,39	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,92	0,70	

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:(vòng)	5,2	5,4	
<u>Giá vốn hàng bán :</u>			
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,15	1,35	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,92	3,87	
+ Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	8,99	9,39	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4,40	5,24	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	4,37	5,00	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

* Vốn điều lệ của công ty được chia thành 2.400.000 cổ phần , mỗi cổ phần có mệnh giá là 10.000 đồng.

Có hai loại cổ phần: + Loại cổ phần tự do chuyển nhượng: Là loại cổ phần phổ thông

+ Loại cổ phần chuyển nhượng có điều kiện: Cổ phần nhà nước cho người lao động nghèo mua trả chậm theo giá ưu đãi, chỉ được chuyển nhượng sau khi đã trả hết tiền nợ nhà nước.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông nhà nước:	Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà nội:	Sở hữu 51,00%
- Cổ đông lớn:	Ông Đỗ Quang Hiền:	Sở hữu 5,06%
- Cổ đông là tổ chức:	Cty TNHH T&T:	Sở hữu 2,77%
- Cổ đông cá nhân		Sở hữu 41,17%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác : Không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Thông qua việc triển khai thực hiện các giải pháp đúng đắn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, năm 2014 công ty đã duy trì thị trường tiêu thụ, ổn định sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động. Tạo điều kiện cho công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2014, cụ thể:

+ Doanh thu đạt 78,15 tỷ đồng, tăng 5,49 % so với kế hoạch

+ Lợi nhuận đạt 3,91 tỷ đồng, tăng 2,39% so với kế hoạch

+ Thu nhập người lao động đạt 4,4 triệu đồng/ tháng, bằng 100% so với kế hoạch

- Những tiến bộ công ty đã đạt được:

+ Duy trì và phát triển thị trường xuất khẩu

+ Trong tình hình khó khăn, công ty đã thực hiện đầu tư tăng năng lực sản xuất khai thác hiệu quả các chương trình đầu tư mới.

+ Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, cán bộ công nhân viên công ty nâng cao năng lực quản lý điều hành, nâng cao năng suất chất lượng, hiệu quả công việc. Năm 2014, đào tạo 16 lao động kỹ thuật kịp thời thay thế lao động nghỉ chế độ.

2. Tình hình tài chính :

a) Tình hình tài sản: Các chỉ tiêu Tài chính đã phân tích và trình bày tại *mục 3 phần II* – “ Tình hình hoạt động trong năm” của Báo cáo này .

b) Tình hình nợ phải trả: Tại thời điểm lập BCTC, còn một số khoản nợ phải trả nhà cung cấp phát sinh do công ty dự trữ vật tư, nguyên liệu phục vụ cho sản xuất, trích lập dự phòng tiền lương theo quy định, nợ Ngân hàng, nợ công ty CP thi công cơ giới và xây lắp, do đầu tư TSCĐ, nhà xưởng phục vụ sản xuất kinh doanh..

Năm 2014 công ty không phát sinh nợ xấu. Một số khoản nợ phải thu khó đòi từ doanh nghiệp nhà nước chuyển sang khi cổ phần hoá, công ty đã trích lập dự phòng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống quản lý chất lượng, cải tiến hệ thống bảng biểu kiểm soát chất lượng, bố trí sắp xếp hợp lý hệ thống nhân viên KCS trên các công đoạn sản xuất, nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng, phòng ngừa và giảm thiểu lỗi sai trong sản phẩm. Đáp ứng yêu cầu xuất khẩu sản phẩm có chất lượng cao vào thị trường Nhật.

- Tiếp tục cơ cấu lại bộ máy quản lý của công ty theo hướng tinh giảm, hiệu quả. Phân cấp trách nhiệm tới từng tổ đội sản xuất, phân xưởng, phòng ban và tới từng vị trí quản lý, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Lựa chọn và triển khai các giải pháp phù hợp để hoàn thành các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị và Nghị quyết của Đại hội cổ động.

- Thực hiện các chương trình đầu tư khả thi, đồng thời khai thác hiệu quả năng lực sản xuất hiện có, nâng cao năng lực cạnh tranh phát triển thị trường xuất khẩu, thị trường trong nước. Tăng doanh thu, lợi nhuận trong năm từ 5%-10%.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực. Tuyển dụng, đào tạo mới từ 15 – 20 lao động mỗi năm, đáp ứng nhu cầu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện các biện pháp nâng cao năng suất lao động, hiệu quả làm việc, nhằm giảm chi phí sản xuất tạo điều kiện để nâng cao thu nhập cho người lao động trong công ty.

- Tạo đủ việc làm, từng bước nâng cao đời sống của người lao động, thực hiện tốt chính sách đối với người lao động gắn bó người lao động làm việc lâu dài tại công ty.

- Duy trì môi trường làm việc cho CBCNV an toàn, xanh, sạch đẹp và không gây ô nhiễm ảnh hưởng tới môi trường và xã hội.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Duy trì thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư sửa chữa lớn máy móc thiết bị, đảm bảo hoạt động đồng bộ dây chuyền thiết bị, đáp ứng nhu cầu sản xuất, giảm chi phí đầu tư mới

- Công tác tổ chức quản lý tiếp tục được kiện toàn, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.
- Tuyển dụng, đào tạo 16 lao động kỹ thuật mới đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh. Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động. Thực hiện đúng chính sách đối với người lao động theo luật lao động.
- Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, giữ vững an ninh, an toàn công ty.
- Bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước và vốn của cổ đông. Tăng doanh thu, lợi nhuận, hoàn thành các chỉ tiêu SXKD do Đại hội cổ đông đã đề ra, chấp hành nghĩa vụ thuế đối với nhà nước.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Ban giám đốc công ty đã thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ theo qui định tại điều lệ công ty và luật doanh nghiệp. Tổ chức thực hiện đúng các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Nghị quyết Đại hội cổ đông. Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội cổ đông đề ra trong năm 2014.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

- Phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh bit tất - ngành nghề sản xuất kinh doanh chính của công ty.
- Duy trì và phát triển thị trường tiêu thụ. Tăng số lượng sản phẩm có chất lượng và giá trị cao xuất vào thị trường Nhật. Duy trì thị trường Mỹ, nâng cao uy tín chất lượng “Bit tất Dệt kim”, mở rộng thị phần tiêu thụ trong nước tăng doanh thu tiêu thụ từ 5 – 10% trong năm tới.
- Tổ chức tốt hoạt động cho thuê văn phòng tại 285 Đội Cấn, khai thác trên 80% diện tích cho thuê, hạn chế suy giảm doanh thu trong tình hình thị trường cho thuê văn phòng giảm sút.
- Căn cứ vào tình hình thị trường, tình hình tài chính của công ty, đầu tư tăng năng lực máy móc thiết bị, ưu tiên đầu tư thiết bị có trình độ công nghệ tiên tiến, nâng cao trình độ công nghệ sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh đáp ứng nhu cầu phát triển thị trường trong và ngoài nước.
- Phát triển nguồn nhân lực đồng thời với việc kiện toàn bộ máy quản lý, sắp xếp hợp lý lao động nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.
- Đảm bảo đủ việc làm, nâng cao đời sống cho người lao động. Thực hiện các biện pháp đảm bảo ATLĐ, vệ sinh môi trường, giữ vững an ninh, an toàn công ty.
- Bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước và cổ động. Từng bước tăng cổ tức cho cổ đông và hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế với nhà nước.

V. Quản trị công ty

1. *Hội đồng quản trị*

- a) Hội đồng quản trị: Công ty gồm có 05 thành viên
 - Ông Đỗ Văn Minh: Chủ tịch HĐQT đại diện 51% vốn nhà nước, không trực tiếp điều hành công ty
 - Bí thư Đảng ủy kiêm Tổng giám đốc công ty TNHH một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội.

- Bà Đặng thị Hồng Lê: Ủy viên HĐQT – Đại diện 51% vốn nhà nước, không trực tiếp điều hành công ty - là cán bộ quản lý của Công ty TNHH một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội.

- Ông Đặng Anh Tuấn: Ủy viên HĐQT – Đại diện 51% vốn nhà nước, không trực tiếp điều hành công ty - là cán bộ quản lý của Công ty TNHH một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội.

- Ông Bùi tấn Anh: Ủy viên HĐQT – Giám đốc công ty – Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết: 9.67%

- Bà Phạm thị Hợp: Ủy viên HĐQT – Kế toán trưởng – Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết: 0,85 %

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Theo điều lệ công ty, HĐQT không thành lập các tiểu ban. Mỗi thành viên HĐQT được phân công phụ trách từng lĩnh vực hoạt động của công ty.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

+ Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện đúng quyền và nhiệm vụ được quy định tại điều lệ công ty và luật doanh nghiệp. Xây dựng các chủ trương, biện pháp phù hợp với tình hình bên trong và bên ngoài công ty, kịp thời thông qua các Nghị quyết đúng đắn lãnh đạo công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra trong năm 2014.

+ Nội dung và kết quả các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	N-T-N	Nội dung
01	Số 01/NQ-HĐQT	28/3/2014	+ Thông qua báo cáo Tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá VN (AVA). + Sơ kết kết quả SXKD quý 1/2014 + Chủ trương, biện pháp thực hiện nhiệm vụ SXKD quý 2 /2014
02	Số 02/NQ-HĐQT	20/5/2014	+ Dự kiến thời gian và kế hoạch triển khai đại hội CĐ thường niên 2014. + Đánh giá kết quả SXKD tháng 4 và tháng 5/2014. Thông qua chủ trương thực hiện kế hoạch SXKD tháng 6/2014.
03	Số 03/NQ-HĐQT	04/6/2014	+ Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2014, + Thông qua dự thảo báo cáo kết quả SXKD 2013, phương án KD 2014 trình đại hội. + Thông qua quyết định thành lập ban tổ chức và các văn bản phục vụ ĐHCĐ thường niên năm 2014
04	Số 04/NQ-HĐQT	02/7/2014	+ Thống nhất kế hoạch thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2014. + Đánh giá kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2014. + Thông qua kế hoạch và các biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD Quý 3 /2014.

05	Số 05/NQ-HĐQT	30/9/2014	+ Sơ kết kết quả SXKD Quý 3 và 9 tháng đầu năm 2014. + Xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD Quý 4/2014 để hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2014 theo Nghị quyết ĐHCĐ.
06	Số 06/NQ-HĐQT	30/12/2014	+ Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2014 theo Nghị quyết của ĐHCĐ. + Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015. + Thống nhất các biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD Quý 1/2015.

d) *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:* Các thành viên HĐQT độc lập không điều hành đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công. Hoạt động đúng quyền hạn và nhiệm vụ được qui định tại điều lệ công ty, cùng với các thành viên HĐQT khác đã lãnh đạo công ty hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2014 theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

e) *Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:* Các thành viên HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ được phân công theo từng lĩnh vực hoạt động của công ty.

f) *Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:* 3/5 thành viên HĐQT công ty có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Có 3/5 thành viên HĐQT công ty tham gia chương trình về Quản trị công ty trong năm 2014.

2. **Ban Kiểm soát**

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát gồm 03 thành viên :

- Trịnh thị Hoa : Trưởng ban.(Đại diện phần vốn nhà nước 51%)
- Nguyễn Ngọc Lê: Thành viên (Đại diện phần vốn nhà nước 51%)
- Phạm đình Tú: Thành viên – Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết 0,08%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát: Năm 2014, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát HĐQT, Ban giám đốc trong việc quản lý điều hành công ty theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ được qui định tại điều lệ công ty. Hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội cổ đông giao cho Ban kiểm soát.
- Nội dung, kết quả các cuộc họp của Ban kiểm soát năm 2014

STT	Ngày họp	Số thành viên tham dự họp	Nội dung
1	08/01/2014	3/3	- Đánh giá kết quả giám sát HĐQT, Ban giám đốc công ty trong việc quản lý, điều hành công ty năm 2013. - Triển khai kế hoạch giám sát HĐQT và Ban giám đốc công ty trong công tác quản lý, điều hành các lĩnh vực hoạt động của công ty năm 2014.

2	01/4/2014	3/3	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả thẩm định báo cáo tài chính của công ty năm 2013. - Đánh giá kết quả giám sát HĐQT và Ban giám đốc công ty trong việc quản lý, điều hành. Quý 1/2014. - Triển khai kế hoạch giám sát HĐQT và Ban giám đốc công ty trong công tác quản lý, điều hành các lĩnh vực hoạt động quý II năm 2014.
3	05/06/2014	3/3	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện, thống nhất nội dung báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính và kết quả giám sát hoạt động SXKD năm 2013 để trình đại hội cổ đông thường niên năm 2014. - Đánh giá kết quả giám sát HĐQT và Ban giám đốc công ty trong việc quản lý, điều hành. 6 tháng đầu năm 2014 - Triển khai kế hoạch giám sát HĐQT và Ban Giám đốc công ty trong công tác quản lý, điều hành các lĩnh vực hoạt động quý III năm 2014.
4	02/10/2014	3/3	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả giám sát HĐQT và Ban Giám đốc công ty trong công tác quản lý, điều hành các lĩnh vực hoạt động của công ty 9 tháng đầu năm 2014. - Triển khai kế hoạch giám sát HĐQT và Ban Giám đốc công ty trong công tác quản lý, điều hành các lĩnh vực hoạt động quý IV năm 2014.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Chủ tịch và các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát không trực tiếp điều hành công ty thì không hưởng tiền lương mà chỉ hưởng phụ cấp trách nhiệm hàng tháng :

+ Đối với thành viên HĐQT và trưởng ban kiểm soát hưởng phụ cấp hàng tháng bằng hệ số 0,3 * lương tối thiểu vùng.

+ Đối với thành viên ban kiểm soát hưởng phụ cấp trách nhiệm hàng tháng bằng hệ số 0,2 * lương tối thiểu vùng .

+ Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát trực tiếp điều hành công ty thì hưởng tiền lương theo quy chế tiền lương của công ty và phụ cấp trách nhiệm như thành viên HĐQT, thành viên ban kiểm soát không trực tiếp điều hành công ty.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện đúng các qui định về quản trị công ty theo qui định của pháp luật.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty CP Dệt kim Hà Nội tại ngày 31/12/2014,

cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính..

2. Báo cáo tài chính: Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi **Công ty TNHH kiểm AVICO**, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014; Báo cáo kết quả kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính được trình bày trang 7 đến trang 34 .

Toàn văn báo cáo Tài chính năm 2014 đã kiểm toán được đăng tải đầy đủ tại Website: WWW.detkimhanoi.com

Ngày 02 tháng 4 năm 2015

**Xác nhận của đại diện theo pháp luật của công ty
Giám đốc**

(Đã ký)

Bùi tấn Anh